TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NÔ** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – HạnhPc**
Số:04/2024/QĐST-VDS	*Krông Nô, ngày 19 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán – chủ toạ phiên họp: ông Lại Hồng Duy.

- Thư ký toà án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun – Thư ký phiên họp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên họp: ông Mai Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 19/8/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-VDS ngày 01/4/2024, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 289/2024/QĐST – VDS, ngày 09/8/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*: C, sinh năm 1998, có mặt, địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh P, sinh năm 1998; nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NHẬN THẤY:

Theo đơn yêu cầu ngày 29/1/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, người yêu cầu chị C trình bày:

Chị C và anhP sinh sống với nhau vào năm 2014, nhưng không đăng ký kết hôn. Đến năm 2020, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông vào ngày 02/3/2020.

Thời gian đầu C và anhP chung sống hòa thuận, hạnh phúc với nhau từ năm 2014 đến 2019 và không có con chung. Đến năm 2020, phát sinh mâu thuẫn, không hoà giải được và anhP bỏ đi khỏi địa phương.

Năm 2020, không hiểu lý do gì anh P đã bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay. Sau khi anh P bỏ nhà đi khỏi địa phương, chị C đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tung tích gì của anh P. Thời gian anh P bỏ nhà đi từ năm 2020 đến nay đã lâu mà không có thông tin gì về anh P.

Nay chị C làm đơn xin yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố anh P mất tích, mục đích tuyên bố mất tích để chị C tiến hành thủ tục ly hôn anh P.

- Tại phiên họp, đại diện VKSND huyện Krông Nô tham gia phiên họp, phát biểu quan điểm:

Về Tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, người tham gia phiên họp đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị C yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với anh P. Buộc chị C phải nộp lệ phí việc dân sự và chí phí tố tụng khác.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm nhân dân tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Krông Nô nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị C có đơn yêu cầu tuyên bố anh P – sinh năm 1998 mất tích. Anh P có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Đây là yêu cầu về việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc:

[2.1] Chị C và anh P kết hôn với nhau từ năm 2015, nhưng không đăng ký kết hôn. Đến ngày 02/3/2020, chị C và anh P đăng ký kết hôn tại UBND xã Nâm Nung, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, sau khi kết hôn chị C và anh P sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

[2.2] Đến đầu năm 2020, giữa anh P và chị C phát sinh mâu thuẫn trong gia đình, thường xuyên cãi nhau và xung đột trong gia đình, đặc biết là cãi nhau trong việc anh P đòi đi làm công nhân ở tỉnh Đồng Nai, đến cuối năm 2020 anh P bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay chưa về, mặc dù chị C đã nhiều lần đi tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của anh P. Do vậy, chị C làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố một người mất tích đối với anh P.

[2.3] Qua xác minh và xác nhận của Công an xã Nâm Nung, anh P có đăng ký hộ khẩu thường trú và không còn sinh sống tại Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Hiện tại anh P không còn sinh sống tại địa phương, anh P đã bỏ đi khỏi địa phương

gần 04 năm (bỏ đi từ cuối năm 2020 đến nay) và không có thông tin anh P sinh sống ở đâu.

[2.4] Toà án nhân dân huyện Krông Nô đã ban hành Quyết định số 02/2024/QĐ – TA, ngày 09/4/2024, về việc Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh P, cụ thể: Thông báo trên Đài tiếng nói Việt Nam ba ngày liên tiếp vào ngày 09/4/2024; ngày 10/4/2024; ngày 11/4/2024 và đăng tin trên báo Công lý trong 03 số báo: số 30,31,32 ngày 12/4/2024, ngày 17/4/2024 và ngày 19/4/2024, đã hết thời hạn thông báo theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có tin tức gì của anh P.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự quy định:

"Khi một người biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích...".

[3] Xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị C đối với anh P là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự, do đó cần chấp nhận.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên Báo Công lý và Đài tiếng nói Việt nam, chị C chịu toàn bộ chi phí này, chị C đã thực hiện xong.

[6] Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị C phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 367, 369, 370, 371, 372, 387, 388, 389 của của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị C đối với anh P.

Tuyên bố anh P – sinh năm 1998 (địa chỉ cuối cùng Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông) mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Buộc chị C phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ số tiền tạm ứng chị C đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000528 ngày 29/3/2024 tại Chi cục Thi hành

án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

3. Về chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên Báo Công lý và Đài tiếng nói Việt Nam: Chị C phải chịu chi phí và đã thực hiện xong.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị C có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tuyên quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tuyên Quyết định, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày nhận được quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận việc thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Lại Hồng Duy

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Krông Nô;*
- *CCTHADS huyện Krông Nô;*
- *Đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*